

# VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐỘC LẬP DÂN TỘC CỦA ĐẢNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI

★ PGS, TS BÙI THỊ NGỌC LAN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

● **Tóm tắt:** Độc lập dân tộc là tư tưởng lớn của Hồ Chí Minh không chỉ có giá trị soi đường cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của Việt Nam đi tới thắng lợi, mà còn góp phần to lớn vào phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới. Trong sự nghiệp đổi mới hiện nay, tư tưởng của Người được Đảng ta vận dụng và không ngừng bổ sung, phát triển sáng tạo với nhiều nội dung mới nhằm tiếp tục thực hiện thắng lợi mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh mới.

● **Từ khóa:** độc lập dân tộc; tư tưởng Hồ Chí Minh.

## Đặt vấn đề:

Trong hệ thống tư tưởng của Hồ Chí Minh, nguyên lý về độc lập dân tộc được hình thành trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về vấn đề dân tộc, về giải quyết mối quan hệ dân tộc - giai cấp - quốc tế, đồng thời là sự phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Thời kỳ đổi mới, Đảng ta tiếp tục vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng của Người nhằm bảo đảm giữ vững độc lập dân tộc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

## Nội dung:

### 1. Thành tựu trong vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng về độc lập dân tộc thời kỳ đổi mới

Thời kỳ đổi mới, quá trình thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc của Đảng đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên cơ sở vận dụng và phát triển

sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh. Biểu hiện cụ thể như sau:

*Một là, luôn đặt mục tiêu “độc lập dân tộc” trong mối quan hệ chặt chẽ với mục tiêu “chủ nghĩa xã hội”.*

“Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội” là tư tưởng lớn của Hồ Chí Minh có giá trị soi đường dẫn lối không chỉ cho cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi mà còn có giá trị góp phần soi sáng cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc trên toàn thế giới. Bước vào thời kỳ đổi mới, thực hiện tư tưởng của Người, tại Đại hội VII, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991) đã rút ra bài học sâu sắc phải *nhằm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội*; đến Đại hội XI, Cương lĩnh bổ sung, phát triển năm 2011 của Đảng có ghi: *“nhằm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ*

*nghĩa xã hội* - ngọn cờ vinh quang mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao lại cho thế hệ hôm nay và mai sau”<sup>1</sup>, đồng thời Đảng ta khẳng định đây là hai nhiệm vụ chiến lược có mối quan hệ biện chứng với nhau trong tiến trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đến nay, sau gần 40 năm đổi mới, thực hiện lời căn dặn của Người “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, Đảng tiếp tục lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam “kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”<sup>2</sup> trong đó độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng với nhiều vấn đề phức tạp, khó lường đang tác động mạnh mẽ đến nước ta hiện nay.

*Hai là, những nội dung mới về độc lập dân tộc được bổ sung, phát triển ngày càng sâu sắc, toàn diện, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại.*

Độc lập dân tộc của một quốc gia dân tộc trước hết là quyền dân tộc tự quyết, quyền lựa chọn chế độ chính trị, lựa chọn con đường và mô hình phát triển, đó là quyền thiêng liêng bất khả xâm phạm của các dân tộc trên thế giới mà Hồ Chí Minh đã khẳng định.

Thời kỳ đổi mới, nguyên lý về độc lập dân tộc đã được Đảng ta vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo thêm nhiều nội dung mới. Cụ thể:

**Đến nay, sau gần 40 năm đổi mới, thực hiện lời căn dặn của Người “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, Đảng tiếp tục lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam “kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội” trong đó độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết để thực hiện chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa xã hội là cơ sở bảo đảm vững chắc cho độc lập dân tộc, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng với nhiều vấn đề phức tạp, khó lường đang tác động mạnh mẽ đến nước ta hiện nay.**

độc lập dân tộc trong bối cảnh mới hiện nay không chỉ là giữ vững độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ trên đất liền, mà còn là bảo vệ độc lập chủ quyền vùng trời, vùng biển quốc gia trên cơ sở tuân thủ luật pháp quốc tế. Độc lập dân tộc *thực sự* phải được bảo đảm trên tất cả các lĩnh vực, bao gồm: độc lập, tự chủ về chính trị, biểu hiện ở việc giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, bảo vệ Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo đảm có nền kinh tế độc lập, tự chủ; bản sắc văn hóa dân tộc, các giá

trị đạo đức của dân tộc được giữ gìn và phát huy. Độc lập, tự chủ trong đánh giá các thay đổi của bối cảnh quốc tế, từ đó, có phản ứng chính sách kịp thời, phù hợp với điều kiện của đất nước và tương thích với thông lệ quốc tế. Độc lập, tự chủ trong tổ chức mọi mặt của đời sống, không chấp nhận bất cứ một sự áp đặt, thao túng nào từ bên ngoài. Độc lập dân tộc nhưng không cam chịu đói nghèo, tụt

hậu mà phải vươn lên trở thành quốc gia phát triển, đất nước phồn vinh, hạnh phúc, giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

*Hai là, nhận thức ngày càng đầy đủ hơn sức mạnh và lực lượng thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc.*

Trên cơ sở vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, Hồ Chí Minh là người đầu tiên của các dân tộc bị áp bức đã tìm ra con đường giải

phóng dân tộc, - đó là “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”<sup>3</sup>. Đồng thời, Người cũng chỉ rõ những *nhân tố* cần thiết bảo đảm cho sự thành công của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, - tập trung chủ yếu ở ba nhân tố chính: bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện đoàn kết quốc tế.

Khẳng định vai trò của Đảng Cộng sản đối với cách mạng giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh chỉ rõ muốn giải phóng dân tộc thành công “trước hết phải có đảng cách mệnh”, “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”<sup>4</sup>. Do vậy đối với Người, *công việc hệ trọng hàng đầu* trong mọi thời kỳ là phải xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; tạo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng và sự đoàn kết, đồng thuận trong nhân dân. Tiếp tục vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng của Người, thời kỳ đổi mới, Đảng ta đặc biệt coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, mở rộng hơn là cả hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh để lãnh đạo toàn dân, điều hành đất nước thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đảng khẳng định “*sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân*... Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân”<sup>5</sup>.

Cùng với bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc chỉ thành hiện thực khi xây dựng được khối đại đoàn kết toàn dân vững mạnh. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng khẳng định, yêu nước, chiến đấu hy sinh vì độc lập dân tộc không phải là phẩm chất riêng có của những người Cộng sản, mà là *vốn có* ở triệu triệu

người dân Việt Nam, “cách mệnh là việc chung của dân chúng chứ không phải việc một hai người”<sup>6</sup>, do vậy, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trở thành nhân tố trọng đại trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Trải qua các thời kỳ cách mạng cho đến ngày nay, tiếp tục vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng ta khẳng định: “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc”<sup>7</sup> thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam, nhất là những thành tựu vĩ đại đã đạt được qua gần 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng đã chứng minh: Khát vọng độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân có giá trị to lớn trong việc tập hợp, đoàn kết mọi giai cấp, tầng lớp và thành phần dân tộc, tạo thành lực lượng cách mạng rộng khắp và sức mạnh to lớn.

Không chỉ phát huy sức mạnh trong nước, cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc muốn mau chóng đi đến thắng lợi cần phải tranh thủ sự ủng hộ quốc tế, thực hiện đoàn kết quốc tế. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “...một dân tộc biết đoàn kết nhất trí, quyết tâm chiến đấu và được sự ủng hộ của nhân dân thế giới, thì cuối cùng nhất định giành được tự do độc lập”<sup>8</sup>. Kế thừa và phát triển sáng tạo tư tưởng của Người, Đảng ta đã chủ trương kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện mục tiêu độc lập, tự chủ, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế với quan điểm nhất quán “*là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế*”<sup>9</sup>. Nhờ vậy, sau gần 40 năm đổi mới, chúng ta đã chủ động hóa giải nhiều mâu thuẫn, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời, linh hoạt các vấn đề phát sinh từ sớm từ xa, không làm cho quan hệ quốc tế bị gián đoạn hoặc rơi vào tình

trạng căng thẳng kéo dài như các giai đoạn trước; đồng thời tranh thủ được nguồn lực quốc tế to lớn, trước đây là phục vụ cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước; ngày nay là phục vụ cho sự nghiệp đổi mới vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

*Bốn là, kế thừa, vận dụng và phát triển sáng tạo phương pháp cách mạng của Hồ Chí Minh trong thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc.*

Vận dụng sáng tạo phương pháp cách mạng “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Hồ Chí Minh, thời kỳ đổi mới, Đảng ta xác định rõ: giữ vững độc lập dân tộc, tự chủ, đồng thời chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế; vận dụng linh hoạt, mềm dẻo trong sách lược và trong xác định đối tác, đối tượng để có biện pháp ứng xử vừa đảm bảo nguyên tắc, vừa chân tình, thuyết phục, hiệu quả trong mọi tình huống; nắm chắc tình hình,

chủ động phòng ngừa, phát hiện từ sớm, từ xa và triệt tiêu các nhân tố gây mất ổn định, nhất là các nhân tố bên trong có thể dẫn đến những đột biến, bất lợi; kiên trì giải quyết tranh chấp, mâu thuẫn bằng biện pháp hòa bình. Đây là sự phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh “Tổ quốc trên hết, dân tộc trên hết”, “muốn làm gì cũng cần vì lợi ích của dân tộc mà làm”, “phải luôn luôn vì lợi ích của dân tộc mà phục vụ”<sup>10</sup>, song tuyệt đối không được phép rơi vào biệt phái, cực đoan, giáo điều, mà vẫn bảo đảm giải quyết hài hòa lợi ích quốc gia và lợi ích quốc tế, chủ động hợp tác cùng phát triển trên cơ sở Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước và sức mạnh quốc tế tạo thành sức mạnh tổng hợp để bảo vệ độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Khẳng định điều này, cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú



*Hải quân Việt Nam tuần tra trên vùng biển thuộc Quần đảo Trường Sa \_ Ảnh: baodantoc.vn*

Trọng có viết: “kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước, văn hoá dân tộc, truyền thống ngoại giao Việt Nam với tinh hoa văn hoá và kinh nghiệm ngoại giao thế giới. Trong đó, luôn luôn đề cao mục tiêu *độc lập dân tộc, tinh thần hoà hiếu, hữu nghị*, dùng ngoại giao để đẩy lùi xung đột; gắn với thực tiễn của thế giới, để đưa Việt Nam hoà nhập vào dòng chảy của thời đại...; Độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội; tự lực, tự cường phải gắn với đoàn kết quốc tế; phát huy sức mạnh dân tộc gắn với sức mạnh thời đại; chăm lo, xây dựng mối quan hệ hữu nghị với tất cả các nước, nhất là các nước láng giềng, bạn bè truyền thống và nhân dân tiến bộ, yêu chuộng hoà bình trên toàn thế giới”<sup>11</sup>. Với đường lối đối ngoại rộng mở, linh hoạt, sáng tạo đó, vị thế, uy tín, vai trò của Việt Nam trong khu vực và cộng đồng quốc tế ngày càng được nâng cao.

## **2. Một số hạn chế trong vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng về độc lập dân tộc thời kỳ đổi mới**

Bên cạnh những thành tựu đạt được, quá trình vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc của Đảng còn những hạn chế, bất cập.

*Một là, nhận thức về độc lập, tự chủ trong bối cảnh hội nhập có lúc chưa đạt được sự thống nhất cao.*

Bước vào thời kỳ đổi mới, nhận thức về độc lập, tự chủ trong bối cảnh hội nhập quốc tế có những biểu hiện chưa đạt được sự thống nhất cao, chưa theo kịp xu thế phát triển chung của cộng đồng quốc tế, biểu hiện vẫn còn những nhận thức mơ hồ về tính hai mặt của hội nhập quốc tế, của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, dẫn đến những khuynh hướng hoặc nhấn mạnh một chiều vấn đề giai cấp, coi nhẹ vấn đề dân tộc, coi nhẹ lợi ích, đặc điểm, truyền thống dân tộc, chủ quyền quốc gia;

hoặc ngược lại là xu hướng “co cụm”, “khép kín”, lo sợ hội nhập sẽ ảnh hưởng đến việc bảo vệ độc lập chủ quyền quốc gia - dân tộc, dẫn đến chối bỏ hội nhập quốc tế, ngại đổi mới sáng tạo; hoặc cho rằng nội dung độc lập dân tộc chỉ tập trung chủ yếu ở việc bảo đảm độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ quốc gia và lực lượng chủ yếu thực hiện nhiệm vụ bảo vệ độc lập dân tộc là quân đội, lực lượng vũ trang. Tất cả những nhận thức này đều là sai lầm và hoàn toàn trái với lập trường giai cấp, với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân vốn là bản chất của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

*Hai là, thực hiện nội dung độc lập dân tộc chưa thực sự vững chắc, nhất là trong lĩnh vực kinh tế.*

Quá trình toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng vừa là thời cơ, vận hội để phát triển đất nước, vừa đặt ra những khó khăn, thách thức đối với độc lập dân tộc. Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra từ Đại hội VII, tiếp tục được Đại hội XIII chỉ rõ vẫn tồn tại, thậm chí có mặt còn gay gắt hơn.

Sau gần 40 năm đổi mới, nền kinh tế phát triển chưa vững chắc do phần lớn vẫn theo mô hình công nghiệp hóa kiểu cũ chủ yếu dựa vào khai thác tài nguyên, vốn và sức người; công nghệ lạc hậu, năng lực đổi mới sáng tạo hạn chế, khả năng thích ứng và sức chống chịu trước các cú sốc hoặc tác động bên ngoài của nền kinh tế còn yếu, biểu hiện ở sự bất hợp lý trong cơ cấu kinh tế. Hiện nay, khu vực FDI đóng góp tới 20,13% GDP, chiếm 72% tổng giá trị xuất khẩu, chiếm khoảng 50% sản lượng công nghiệp<sup>12</sup>. Điều này có nghĩa là nền kinh tế đang bị phụ thuộc vào bên ngoài, trong khi tiềm năng, thế mạnh của đất nước chưa được phát huy hiệu quả. Điều đó khiến cho việc thực hiện

mục tiêu độc lập dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, thách thức.

*Ba là, tranh chấp chủ quyền giữa các quốc gia, nhất là trên biển Đông diễn biến rất phức tạp..., đặt ra nhiều khó khăn, thách thức cho việc thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc.*

Việt Nam ở vào trung tâm địa - kinh tế - chính trị chiến lược ngày càng quan trọng trên thế giới, đồng thời, có nhiều nhân tố dễ gây mất ổn định làm ảnh hưởng lớn đến độc lập, chủ quyền và sự ổn định phát triển đất nước. Trong một số trường hợp, “công tác nắm tình hình, dự báo chiến lược về quốc phòng, an ninh có lúc chưa thật chủ động”<sup>13</sup>, việc ứng phó với những biến động và xử lý tác động từ môi trường khu vực và quốc tế còn bị động, chưa đồng bộ; xử lý chưa hiệu quả trước những ý đồ và hành động của một số nước lớn, hoặc những thế lực xấu, nhất là ở khu vực Biển Đông. Hiện nay, chúng ta vẫn đang phải tiếp tục đấu tranh để bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ cả trên đất liền và vùng lãnh hải, trong đó tình trạng *tranh chấp chủ quyền biển, đảo* vẫn đang diễn ra bởi những mưu đồ bành trướng của không ít thế lực.

### **3. Một số giải pháp nhằm tiếp tục vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc trong bối cảnh mới**

*- Tiếp tục vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc làm cơ sở lý luận vững chắc để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới.*

Hiện nay, đất nước đang chuẩn bị bước vào kỷ nguyên mới, - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc trong bối cảnh thế giới đang trải qua những biến động to lớn, diễn biến nhanh chóng phức tạp, khó lường, như cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; chiến tranh, xung đột trong đó có chiến tranh công nghệ cao đang diễn ra tàn khốc ở nhiều nơi; sự trỗi dậy

của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, của chủ nghĩa cường quyền nước lớn... thực sự đang là những mối đe dọa lớn đối với vấn đề độc lập dân tộc, đến độc lập, tự chủ để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu phải đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn làm cơ sở khoa học cho việc tiếp tục phát triển lý luận về độc lập dân tộc, bảo vệ Tổ quốc. Mặc dù vậy, công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu phát triển lý luận, trong đó có việc nghiên cứu, vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc chưa được triển khai thực sự hiệu quả, nhất là những vấn đề khó về nội dung, phương thức thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc trong bối cảnh mới.

Đến nay mặc dù đã có khá nhiều công trình khoa học nghiên cứu vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực, nhưng lại thiếu vắng những nghiên cứu *chuyên sâu* về sự vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng về *độc lập dân tộc*, nhất là khi đất nước chuẩn bị bước vào kỷ nguyên mới. Trong kỷ nguyên này, một trong những cơ hội lớn đang đặt ra mà Việt Nam phải tận dụng để vừa nhanh chóng thu hẹp khoảng cách phát triển, vừa vươn mình vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội là công nghệ số, kỹ thuật số phải được ứng dụng hiệu quả trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tuy nhiên, bên cạnh cơ hội, sự phát triển mạnh của kỹ thuật số, công nghệ số cũng đặt ra nhiều thách thức liên quan đến chiến tranh công nghệ cao, nhất là trong vấn đề bảo vệ bí mật của quốc gia, của doanh nghiệp, của cá nhân; bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia dân tộc, độc lập, tự chủ trong phát triển... Thực tiễn này khách quan đặt ra yêu cầu cần tiếp tục nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh

mới, trong đó có những nguyên lý rất quan trọng của Người về độc lập dân tộc. Kết quả đạt được từ những nghiên cứu khoa học này là cơ sở lý luận và thực tiễn để Đảng tiếp tục lãnh đạo bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội để vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

*- Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm tiếp tục hoàn thiện chính sách dân tộc của Đảng, xây dựng đường lối đại đoàn kết toàn dân tộc vững mạnh trong bối cảnh mới.*

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc, do vậy Đảng và Nhà nước rất coi trọng việc thực hiện chính sách dân tộc trên cơ sở vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, - đó là nguyên tắc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp đỡ nhau cùng phát triển. Mặc dù vậy, hiện nay ở nhiều nơi vùng dân tộc thiểu số vẫn còn tình trạng vi phạm nguyên tắc, dẫn đến đời sống vật chất và tinh thần của một bộ phận nhân dân, nhất là người dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, hệ thống chính sách dân tộc rất đa dạng với độ bao phủ cao song cũng có một số chính sách đã không còn phù hợp với bối cảnh mới. Từ những hạn chế, bất cập đó đòi hỏi trong thực hiện các nguyên tắc và chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước cần khẩn trương tiến hành rà soát cơ chế, chính sách, qua đó kịp thời có những điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành những cơ chế, chính sách mới nhằm tiếp tục thực hiện tốt chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc theo đúng chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Chính sách dân tộc của chúng ta là nhằm thực hiện sự bình đẳng, giúp nhau giữa các dân tộc để cùng nhau tiến lên chủ nghĩa xã

hội”<sup>14</sup>. Vận dụng tư tưởng của Người, Đảng phải lãnh đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, nhất là cho đồng bào dân tộc thiểu số; giữ vững ổn định chính trị và an ninh trật tự vùng dân tộc thiểu số. Muốn vậy, cần phát huy cao độ nội lực của từng vùng, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường của các dân tộc, đi đôi với tăng cường đầu tư và hỗ trợ của Trung ương. Huy động mọi nguồn lực thuộc các thành phần kinh tế trong vùng; liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp cả đầu vào và đầu ra của sản xuất; thu hút các nguồn lực từ các vùng khác và các nguồn tài trợ quốc tế để phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi nhanh, bền vững.

*- Vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh để tiếp tục hoàn thiện đường lối đối ngoại của Việt Nam trong bối cảnh mới.*

Thiết lập quan hệ bình đẳng, hữu nghị, cùng phát triển, là bạn với “tất cả các nước dân chủ trên thế giới” là tư tưởng chủ đạo của Hồ Chí Minh, làm cơ sở hình thành đường lối đối ngoại Việt Nam hiện nay. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế rộng mở thì việc thúc đẩy hợp tác quốc tế để tăng cường tiềm lực quốc gia càng phải được coi trọng. Do vậy, cần phải tiếp tục xây dựng nền ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, phục vụ hiệu quả mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội theo triết lý “đi bất biến, ứng vạn biến” của Hồ Chí Minh.

*- Đấu tranh chống các quan điểm xuyên tạc, lợi dụng vấn đề dân tộc, quan hệ dân tộc gây mất ổn định chính trị - xã hội.*

Hiện nay, chủ nghĩa dân tộc có xu hướng phát triển mạnh với nhiều biểu hiện mới, nhất là chủ nghĩa dân tộc nước lớn với chiêu bài “diễn biến hòa bình”, “chiến thắng không cần chiến tranh”..., hòng can thiệp vào công việc

nội trị quốc gia với nhiều thủ đoạn hết sức tinh vi, nham hiểm. Vì vậy, cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc cực đoan đang diễn biến rất phức tạp.

Trong nước, việc giải quyết mối quan hệ dân tộc cũng đang là vấn đề đặt ra cần phải được coi trọng nhằm giữ vững sự ổn định chính trị - xã hội của đất nước, bởi các thế lực thù địch, phản động đang lợi dụng triệt để vấn đề dân tộc, tôn giáo, nhất là ở vùng dân tộc thiểu số, vùng miền núi, hải đảo, biên giới... Tình hình đó đặt ra yêu cầu một mặt phải tiếp tục phát huy chủ nghĩa yêu nước, tinh thần dân tộc chân chính, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh để tạo thành sức mạnh tổng hợp bảo đảm vững chắc sự ổn định và phát triển của đất nước. Mặt khác, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc cực đoan dưới mọi hình thức, tăng cường

đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

### Kết luận

Công cuộc xây dựng đất nước và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay muốn thành công đòi hỏi phải tiếp tục phát huy sức mạnh tổng hợp của dân tộc, trong đó, chúng ta có điểm tựa tinh thần, nền tảng tư tưởng vững chắc là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, là những thành tựu to lớn đạt được cả về lý luận và thực tiễn qua gần 40 năm đổi mới. Do vậy, bước vào kỷ nguyên mới, chúng ta càng phải coi trọng việc nghiên cứu, vận dụng, phát triển sáng tạo nền tảng tư tưởng đó, bởi vì thực tiễn đã chứng minh, mọi sự coi thường lý luận, xa rời thực tiễn đều dẫn đến những thất bại ❖

<sup>1</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.65.

<sup>2, 7, 9, 13</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tập I, tr.109, 110, 162, 87.

<sup>3, 14</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 12, tr.30, 372.

<sup>4, 6</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 2, tr.289, 283.

<sup>5</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam: “Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)” trong *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.65.

<sup>8</sup> Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tập 11, tr.259.

<sup>10</sup> *Bác Hồ nói chuyện tại Hội nghị ngoại giao 1964*, Hồ sơ lưu trữ của Bộ Ngoại giao Việt Nam.

<sup>11</sup> “Toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc”, <https://baohinhphu.vn>, ngày 14/12/2021, truy cập ngày 15/11/2024

<sup>12</sup> “Những thành tựu ấn tượng và khó khăn, thách thức của kinh tế Việt Nam sau 35 năm đổi mới” trên, <https://www.xaydungdang.org.vn> ngày 8/6/2022, truy cập ngày 1/11/2024.